TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2018/HSST

Ngày 22 - 5 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Toàn.

2. Ông Vũ Tiến Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên toà: mBà Nhâm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/HSST- QĐ ngày 13/4/2018, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Xuân Q**, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1992.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở: Số nhà 67, đường C, Tổ 21, phường B,Thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1969 và bà Lê Thị H, sinh năm 1970. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 27/11/2017 Nguyễn Xuân Q bị bắt theo Quyết định truy nã số 10 ngày 18/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình. Hiện bị can đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình. Có mặt.

2. Nguyễn Đình Đ , sinh ngày 21 tháng 5 năm 1983.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã C, huyện H , tỉnh Thái Bình. Chỗ ở: Số nhà 67, đường C, Tổ 21, phường B,Thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960. Có vợ là Bùi Thị A, sinh năm 1988, có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013.

Nhân thân: Tháng 2/2002 đến tháng 01/2004 tham gia nghĩa vụ quân sự thuộc Lữ đoàn 957 đóng quân ở Cam Ranh, Khánh Hòa. Năm 2007 đi lao động tại Malaixia đến năm 2008 về địa phương sinh sống.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 08/9/2017 đến ngày 17/9/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình.

Có mặt.

3. Nguyễn Như T sinh ngày 22 tháng 3 năm 1993.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã C, huyện H , tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Số nhà 67, đường c, Tổ 21, phường B, Thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 (Được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất) và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1957. Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân: Từ tháng 9/2011 đến tháng 08/2013 tham gia nghĩa vụ quân sự thuộc Trung đoàn 43,đóng quân tại Quảng Ninh, xuất ngũ về địa phương.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 08/9/2017 đến ngày 17/9/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt.

**Người bị hại:* Anh Nguyễn Đình H , sinh năm 1990,

Nơi cư trú : Số nhà 404, đường T, Tổ 2, xã V, thành phố B. Vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Hoàng Trọng T, sinh năm 1989, (Vắng mặt).

Nơi cư trú:Thôn T, xã S, huyện V tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Anh Hoàng Xuân T2, sinh năm 1989, (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình;

- Anh Phan Trường C , sinh năm 1986, (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã C, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trần Đức B1, sinh năm 1990, (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 27, phường Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình;

- Anh Đỗ Như B2, sinh năm 1984, (Vắng mặt).

Nơi cư trú:Thôn T, xã B, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trần Văn T2, sinh năm 1986, (Vắng mặt).

Nơi cư trú:Thôn L, xã B, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trần Chí H1, sinh năm 1981, (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 10, ngõ 707, đường B, Tổ 32, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phan Văn N, sinh năm 1998, (Vắng mặt).

Nơi cư trú:Thôn T, xã C, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/9/2017, Nguyễn Xuân Q cùng với Hoàng Trọng T , sinh năm 1989 và Hoàng Xuân T2, sinh năm 1989, đều trú tại: thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình và P (là bạn gái của Q, không xác định được họ tên đầy đủ, địa chỉ ở đâu) cùng con nhỏ, cùng đến quán Bar New style, thuộc thôn T, xã B, thành phố B ngồi chơi, uống nước. Khoảng 21 giờ 45 phút Trần Văn T2, sinh năm 1986, trú tại thôn L, xã B, thành phố B đến quán vào đứng cạnh bàn của Q. Giữa Q và anh Trần Văn T2, xảy ra mâu thuẫn cãi nhau vì Q cho rằng T2 trêu P, bạn của Q. Sau đó, anh Phan Trường C , sinh năm 1986, trú tại: thôn H, xã C, thành phố B (là người quen của anh T2) gặp và mời anh T2 vào bàn mà anh C đang ngồi cùng một số người khác để uống bia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày anh T2 và Q đi ra cửa quán thì gặp nhau, hai bên có lời qua tiếng lại, Q túm cổ áo anh T2 thì được mọi người can ngăn. Sau đó, anh T2 ra về. Q gọi điện thoại cho Nguyễn Như T sinh năm 1990, trú tại thôn H Tiến, xã C, huyện H , tỉnh Thái Bình và bảo mang "đồ" (nghĩa là hung khí) đến cho Q, mục đích là để đánh anh T2 và nhóm người ở bàn anh Phan Trường C. Nghe thấy vậy, T hiểu ý là Q có xảy ra mâu thuẫn đánh nhau nên đã nói lại với Nguyễn Đình Đ , sinh năm 1983, trú tại thôn T, xã C, huyện H , tỉnh Thái Bình, (T và Đ là bạn cùng thuê phòng trọ với Q tại số nhà 67, đường Nguyễn Đình Chính, Tổ 21, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình), đồng thời T đi vào trong nhà lấy ra 01 kiếm dài 87cm; 01 dao phớ dài 70cm; 01 dao dài 47cm cho tất cả vào bao nilon, Đ gọi xe taxi đến đưa cả hai người đến quán Bar New style. Khi đến nơi T để túi đựng dao kiếm trên xe taxi xuống đi bộ cùng Đ đến gặp Q, lúc này đang đứng trước cửa quán cùng với Vũ Đức Huy, (là người cũng ở cùng phòng trọ, mang tiền xuống cho Q), Q thấy Đ và T đến thì đi vào

trong quán, Đ và T đi vào theo Q. Lúc này nhóm của anh Phan Trường C gồm có: anh C ; anh Nguyễn Đình H , sinh năm 1990, trú tại số nhà 404 đường T, Tổ 2, xã C, thành phố B và một số người khác đang ngồi tại bàn phía trong cùng bên trái theo hướng từ cửa vào của quán. Q lao vào phía bàn anh C , dùng cốc thủy tinh ném và đấm vào mặt anh C được mọi người can ngăn, Q tiếp tục đấm 01 nhát vào mặt anh Nguyễn Đình H thì mọi người đẩy Q ra ngoài. Q, Đ , T và anh C , anh H cùng một số người khác đi ra cửa quán để nói chuyện, hòa giải mâu thuẫn. Một lúc sau anh H đi ra chỉ tay vào nhóm của Q và nói "Thằng nào vừa đánh tao? Thằng đầu trọc phải không?" và dùng chân đạp về phía Đ , nhưng không trúng, ngã ra. Q liền lao vào dùng tay đấm nhiều nhát vào người anh H , Hoàng Trọng T dùng chân tay đấm đá anh H . Thấy vậy, T chạy ra xe Taxi cầm một phớ còn Đ cầm kiếm, T chạy lại chém vào lưng anh H . Đ chém 01 nhát vào cánh tay anh H , sau đó T lại tiếp tục chém anh H một nhát nữa nhưng không trúng, sau khi T và Đ chém anh H bị thương Q tiếp tục lao vào đấm anh H nhiều nhát rồi cả ba người: Q, T, Đ bỏ đi. Anh H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, sau đó chuyển bệnh viện Việt Đức Hà Nội .

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 104 ngày 15/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình đối với Nguyễn Đình H kết luận: *"Thương tích vùng cẳng tay phải và vùng lưng do vật sắc tác động, làm đứt gân cơ gấp cổ tay quay, gân cơ gan tay dài, cơ sấp tròn, cơ gấp nông các ngón, cơ gấp dài ngón cái, cơ duỗi ngón cái, cơ duỗi chung các ngón, cơ tay quay, cơ duỗi cổ tay quay, gãy xương quay phải, mẻ xương trụ, đứt bó mạch quay, thần kinh giữa. Đã được xử trí: Mổ cấp cứu, tiến hành kết hợp xương quay, nối gân, cơ, nối mạch máu, khâu nối bao thần kinh giữa, khâu vết thương vùng lưng, bó bột cánh – cẳng bản tay phải. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối là 36% (ba mươi sáu phần trăm).*

Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận do có bực tức việc anh T2 trêu chị P nên bị cáo đã gọi điện cho T mang hung khí xuống quán Bar New Style ở thôn T, xã B, thành phố B nhằm mục đích đánh người có mâu thuẫn với mình là anh T2, sau đó Q có đấm anh C và anh H dẫn đến xô xát đánh nhau với anh Nguyễn Đình H làm anh H bị thương tích. Bị cáo T khai do Q gọi điện cho T bảo mang đồ xuống, nghĩa là mang hung khí đến quán New Style nên T đã nói với Đ để đi cùng và trực tiếp chuẩn bị hung khí mang theo. Tại cửa quán dùng New Style, T đã dùng dao phớ chém một nhát vào lưng anh H , sau khi bị cáo Đ chém vào tay anh H , T lại chém một nhát nữa về phía anh H nH không biết vào vị trí nào. Bị Đ khai do được T nói cho biết việc của Q nên đã đi cùng T đến quán Bar New style, tại đây Đ đã dùng kiếm chém vào tay phải của anh H . Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận

toàn bộ hành vi phạm tội như đã mô tả ở trên, bị cáo Đ và bị cáo T đã tác động đến gia đình để bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh H .

Anh Nguyễn Đình H vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt và có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đình Đ và bị cáo Nguyễn Như T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Đình Đ , Nguyễn Như T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng Điều 7, điểm c Khoản 3 Điều 134 trường hợp theo điểm a, i khoảng 1 Điều 134; Điểm s Khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q từ 05 năm tù đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2017.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 50 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Đình Đ từ 04 đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2017;

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Như T từ từ 05 năm tù đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Đình H đã tự thỏa thuận với gia đình các bị cáo nhận số tiền 60.000.000 đồng trong đó gia đình bị cáo Nguyễn Đình Đ bồi thường 40.000.000 đồng, gia đình bị cáo Nguyễn Như T bồi thường 20.000.000 đồng, việc bồi thường đã thực hiện xong anh H không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106, 107 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm dài 87 cm bằng kim loại màu trắng, lưỡi kiếm dài 65 cm, chỗ rộng nhất 05 cm, mũi kiếm nhọn, tay cầm hình trụ làm bằng gỗ dài khoảng 22 cm, đường kính 03 cm, kiếm được đựng trong 01 vỏ gỗ màu vàng nâu; 01 dao dạng phớ, dài 70 cm, bằng kim loại màu sáng, lưỡi dài 50 cm, chỗ rộng nhất là 7 cm, chỗ hẹp nhất là 4 cm, mũi vót nhọn, tay cầm bằng gỗ, có 03 chốt bằng kim loại; 01 dao bằng kim loại màu trắng dài 47 cm, lưỡi dao dài 30 cm, chỗ rộng nhất 05 cm, mũi dao nhọn, tay cầm hình trụ làm bằng gỗ dài 17 cm, dao được đựng trong 01 vỏ gỗ màu nâu.

Đối với 01 đầu ghi dữ liệu camera màu đen, nhãn hiệu Alpha, kích thước 25cm x 21cm x 3cm số hiệu Digital video Recorder DHI – HCVR 5104 HS – S3 và 01 dây ổ sạc nguồn gồm dây và đầu cắm (Swttching Adappter), model Soyo24A – 1200200EU (do anh Đỗ Như B2, sinh năm 1984, cư trú tại thôn Đồng Thanh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tự nguyện giao nộp và không yêu cầu các cơ quan tiến hành tố tụng trả lại), được niêm phong trong hộp bìa cát tông

kích thước 22 cm x 22 cm x 40 cm trên vỏ hộp bìa có in chữ "AQUAFINA vị ngon của sự tinh khiết", là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên chuyển lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Đình Đ và Nguyễn Như T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, bản giám định pháp y về thương tích và còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07/9/2017, tại cửa quán bar New Style ở thôn T, xã B, thành phố B, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Xuân Q đã dùng chân tay đấm đá anh Nguyễn Đình H , bị cáo Nguyễn Đình Đ dùng kiếm chém vào tay H , bị cáo Nguyễn Như T đã dùng phớ chém vào lưng anh H . Hành vi của các bị cáo đã gây thương tích cho anh H , tỉ lệ tổn thương cơ thể là 36%.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018 ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật nhưng theo quy định tại Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì áp dụng pháp luật theo hướng có lợi cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 đối với hành vi của các bị cáo.

[4] Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hậu quả do hành vi của mình gây nên nhưng bị cáo Q chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt đã không làm chủ được bản thân, dùng tay, chân đánh người bị hại là người không có mâu thuẫn với mình và còn gọi cho bị cáoT mang hung khí đến để Q, T và Đ cùng nhau gây thương tích cho người bị hại. Việc các bị cáo vô cớ gây thương tích cho người khác trong vụ án này mang tính chất côn đồ, các bị cáo còn dùng hung khí là kiếm và phớ để gây thương tích, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Thái Bình truy tố các bị Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Đình Đ , Nguyễn Như T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nH thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng vũ khí, vật liệu nổ,hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng nguy hại cho nhiều người;

.....

i, có tính chất côn đồ;

....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

...

c, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nH thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này;"

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: hành vi của các bị cáolà nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Đây là vụ đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có bàn bạc, phân công gì mà chỉ nhất thời tiếp nhận ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Q không có mâu thuẫn gì với người bị hại, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhặt trước đó với một người khác và do hiểu lầm đã không làm chủ được bản thân mà dùng tay, chân đấm đá anh Nguyễn Đình H , bị cáo là người cầm đầu việc xô xát, đánh anh H và cũng là người gọi điện cho bị cáo T yêu cầu mang hung khí đến cho bị cáo, khi anh H đã bị T và Đ chém, Q vẫn tiếp tục lao vào đấm đá anh H nhiều cái. Mặc dù bị cáo Q không dùng hung khí khi gây thương tích cho anh H nhưng bị cáo là người khởi xướng việc ẩu đả, trực tiếp thực hiện hành vi đấm đá anh H cả trước và sau khi các bị cáo Đ và T dùng hung khí chém anh H , thể hiện sự coi thường sức khỏe của người khác, thể hiện tính hung hăng và quyết tâm thực hiện hành vi đến cùng, bị cáo phải chịu hậu quả chung do hành vi của các đồng phạm gây ra. Bị cáo T trước đó không có mâu thuẫn gì với người bị hại nH khi bị cáo Q gọi điện, T hiểu ý, đã lập tức tiếp nhận ý chí, trực tiếp chuẩn bị hung khí, T cũng là người rủ bị cáo Đ đi cùng và là người đầu tiên, thực hiện hành vi dùng hung khí chém vào lưng người bị hại, sau khi Đ chém một nhát vào tay anh H , T lại tiếp tục chém thêm một nhát nữa vào anh H nhưng không trúng, thể hiện rõ vai trò và ý thức thực hiện hành vi tới cùng và mong muốn cho hậu quả xảy ra. Do vậy bị cáo Q và bị cáo T có vai trò ngang nhau. Bị cáo Đ tuy không được Q gọi điện trực tiếp, không phải là người chuẩn bị hung khí nhưng khi

nghe T nói về việc của Q, Đ đã đồng ý đi cùng T và là người trực tiếp dùng hung khí gây thương tích cho người bị hại, bị cáo là người thực hành, có vai trò xếp sau bị cáo Q và bị cáo T.

[6] Tuy nhiên khi lượng hình cũng xét đến việc các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Đ và bị cáo T đã tích cực tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại (trong đó gia đình bị cáo Đ đã bồi thường 2/3 thiệt hại, gia đình bị cáo T bồi thường 1/3 thiệt hại), người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ và bị cáo T nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Đ và T. Ngoài ra Đ và bị cáo T còn có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam đóng góp một phần công sức cho Tổ quốc, sau khi phạm tội cả hai bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo T còn có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án tiền sự.

[9] Do các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục và cũng là để phòng ngừa chung. Bị cáo Nguyễn Đình Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, bản thân đã khắc phục 2/3 thiệt hại cho người bị hại nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo Đ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo và người bị hại là anh Nguyễn Đình H đã thỏa thuận bồi thường xong, anh H không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các hung khí là 01 thanh kiếm dài 87 cm bằng kim loại màu trắng, lưỡi kiếm dài 65 cm, chỗ rộng nhất 05 cm, mũi kiếm nhọn, tay cầm hình trụ làm bằng gỗ dài khoảng 22 cm, đường kính 03 cm, kiếm được đựng trong 01 vỏ gỗ màu vàng nâu; 01 dao dạng phớ, dài 70 cm, bằng kim loại màu sáng, lưỡi dài 50 cm, chỗ rộng nhất là 7 cm, chỗ hẹp nhất là 4 cm, mũi vót nhọn, tay cầm bằng gỗ, có 03 chốt bằng kim loại; 01 dao bằng kim loại màu trắng dài 47 cm, lưỡi dao dài 30 cm, chỗ rộng nhất 05 cm, mũi dao nhọn, tay cầm hình trụ làm bằng gỗ dài 17 cm, dao được đựng trong 01 vỏ gỗ màu nâu. Đối với 01 đầu ghi dữ liệu camera màu đen, nhãn hiệu Alpha, kích thước 25cm x 21cm x 3cm số hiệu Digital video Recorder DHI – HCVR 5104 HS – S3 và 01 dây ổ sạc nguồn gồm dây và đầu cắm (Swttching Adappter), model Soyo24A – 1200200EU được niêm phong trong hộp bìa cát tông kích thước 22cm x 22cm x 40 cm trên vỏ

hộp bìa có in chữ "AQUAFINA vị ngon của sự tinh khiết" theo quy định tại Điều 104 và Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự là tài liệu, chứng cứ của vụ án chuyển lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

[12] Trong vụ án này còn có anh Hoàng Trọng T , Vũ Đức H2 là người có hành vi đấm đá anh H trước khi các bị cáo gây thương tích cho anh H nhưng anh T thực hiện hành vi mà không có sự tiếp nhận ý chí tự bị cáo Q, Đ , T không biết Q gọi cho T và Đ và không biết việc các bị cáo mang theo hung khí nên Cơ quan Điều tra Công an thành phố Thái Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là đúng pháp luật. Còn Huy hiện nay không có mặt tại địa phương, các bị cáo đều khai không gọi điện cho Huy và không nói cho Huy biết việc mang theo hung khí đến quán Bar New style nên Cơ quan điều tra sẽ xử lý sau.

[13] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Nouvo, biển kiểm soát 14B8 – 608.42 chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp hiện nay nên Cơ quan Điều tra tách ra để tiếp tục xác minh giải quyết.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 7, điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và các Điều 106, 104, 107 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đối với bị cáo Nguyễn Như T áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Đối với bị cáo Nguyễn Đình Đ áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Đình Đ , Nguyễn Như T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2017.

Xử phạt Nguyễn Như T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 8/9/2017.

Xử phạt Nguyễn Đình Đ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 8/9/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm dài 87 cm bằng kim loại màu trắng, lưỡi kiếm dài 65 cm, chỗ rộng nhất 05 cm, mũi kiếm nhọn, tay cầm hình trụ làm bằng gỗ dài khoảng 22 cm, đường kính 03 cm, lưỡi kiếm được đựng trong 01 vỏ gỗ màu vàng nâu; 01 dao dạng phớ, dài 70 cm, bằng kim loại màu sáng, lưỡi kiếm dài 50 cm, chỗ rộng nhất là 7 cm, chỗ hẹp nhất là 4 cm, mũi vót

nhọn, tay cầm bằng gỗ, có 03 chốt bằng kim loại; 01 dao bằng kim loại màu trắng dài 47 cm, lưỡi dao dài 30 cm, chỗ rộng nhất 05 cm, mũi dao nhọn, tay cầm hình trụ làm bằng gỗ dài 17 cm, lưỡi dao được đựng trong 01 vỏ gỗ màu nâu.

Chuyển lưu trữ cùng hồ sơ vụ án 01 đầu ghi dữ liệu camera màu đen, nhãn hiệu Alpha, kích thước 25cm x 21cm x 3cm số hiệu Digital video Recorder DHI – HCVR 5104 HS – S3 và 01 dây ổ sạc nguồn gồm dây và đầu cắm (Swttching Adappter), model Soyo24A – 1200200EU được niêm phong trong hộp bìa cát tông kích thước 22cm x 22cm x 40 cm trên vỏ hộp bìa có in chữ "AQUAFINA vị ngon của sự tinh khiết".

(Các vật chứng trên đã được chuyển đến cơ quan thi hành án ngày 11/4/2018)

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Đình Đ , Nguyễn Như T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Đình Đ , Nguyễn Như T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/5/2018. Người bị hại, anh Nguyễn Đình H , có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND TP. Thái Bình;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP. Thái Bình;*
- *Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh/ Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hiền